**Bài 80: PHÉP NHÂN PHÂN SỐ (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

**-** Biết dựa vào mô hình để tìm ra cách nhân hai phân số

**-** Nắm chắc cách nhân phân số và vận dụng giải các bài toán liên quan đến phép nhân hai phân số.

- HSKT: Nhận biết được phép nhân phân số

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Học sinh tích cực học tập để tìm ra cách nhân hai phân số và làm tốt các bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất được cách giải và giải được các bài toán liên quan đến phép nhân phân số trong thực tế cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách giải toán liên quan đến phép nhân hai phân số.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Học sinh tích cực suy nghĩ, chăm chỉ hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Luôn lắng nghe, nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: *Trò chơi “Ai nhanh- Ai đúng”***:- Mục tiêu: + Tạo tình huống, cơ hội để học sinh phát hiện và thiết lập được phép nhân phân số.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng. - Cách tiến hành: |
| - GV nêu tình huống kết hợp trực quan: - Cho HS quan sát tranh và chia sẻ với bạn về những gì em quan sát được.- Chiều dài hình chữ nhật được gắn hoa có chiều dài bằng mấy phần của chiều dài tấm bảng?- Hình chữ nhật được gắn hoa có chiều rộng bằng mấy phần tấm bảng?- Diện tích hình chữ nhật được gắn hoa có diện tích bằng mấy phần diện tích tấm bảng?- Muốn tính diện tích hình chữ nhật được gắn hoa ta làm như thế nào?GV: Để thực hiện phép nhân hai phân số trên ta làm như thế nào?- GV giới thiệu bài | - HS lắng nghe tình huống và quan sát trực quan mà GV đưa ra rồi ghi kết quả vào bảng con- HS nêu ý kiến: chiều dài bằng chiều dài tấm bảng- HS trả lời: chiều rộng hình chữ nhật được gắn hoa bằng chiều dài tấm bảng- Diện tích hình chữ nhật được gắn hoa bằng chiều dài tấm bảng- HS nêu phép tính: x = - HS suy nghĩ và tìm phương án trả lời câu hỏi- HS lắng nghe |
| **2. Khám phá:****-** Mục tiêu: + HS nắm được cách thực hiện phép nhân hai phân số**-** Cách tiến hành: |
| - GV cho học sinh tìm phương án trả lời bằng cách thực hành tô màu diện tích phần hình chữ nhật được gắn hoa.- Làm thế nào để thực hiện phép nhân phân số x = - Cho HS thảo luận và nêu nhận xét về tử số và mẫu số của tích với tử số và mẫu số của hai phân sốH: Muốn nhân hai phân số, ta làm như thế nào?- GV chốt và cho HS nhắc lại cách nhân hai phân số- GV đưa ví dụ, cho học sinh thực hiện để củng cố cách nhân x = - GV quan sát và nhận xét. \* Để vận dụng thực hiện phép nhân phân số, chúng ta cùng đi luyện tập thực hành. | - HS thực hành tô màu diện tích phần hình chữ nhật được gắn hoa.- HS suy nghĩ và tìm câu trả lời$$\frac{3}{4} x \frac{1}{2}= \frac{3 x 1}{4 x 2}= \frac{3}{8}$$- Tử số và mẫu số của tích chính bằng tích của tử số và mẫu số của hai phân số.- Muốn nhân hai phân số ta lấy tử số nhân với tử số và mẫu số nhân với mẫu số.- HS nhắc lại cách nhân hai phân số.- HS trình bày ra bảng con$$\frac{4}{5} x \frac{2}{3}= \frac{4 x 2}{5 x 3}= \frac{8}{15}$$- HS nhận xét bài làm của bạn và nêu lại cách chia |
| **3. Thực hành, luyện tập****-** Mục tiêu: + Vận dụng để thực hiện phép nhân phân số **-** Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1: làm việc cá nhân vào vở**- GV cho học sinh đọc yêu cầu của bài toán- GV gọi HS nêu lại cách nhân hai phân số. và cho học sinh làm bài vào vở- GV cho học sinh chia sẻ và nhận xét bài làm của bạn- GV kết luận.**Hoạt động 2: làm việc nhóm bàn**- GV cho học sinh đọc yêu cầu của bài- GV yêu cầu HS thảo luận và làm bài theo nhóm bàn.- Gọi đại diện các nhóm trình bày bài làm.- Gọi HS nhận xét bài làm.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc và thực hiện theo yêu cầu- HS nhắc lại cách nhân và làm bài vào vở $$\frac{2}{3} x \frac{4}{7}= \frac{2 x 4}{3 x 7}= \frac{8}{21}$$$ \frac{3}{8} x \frac{7}{5}= \frac{3 x 7}{8 x 5}= \frac{21}{40}$ $$\frac{1}{7} x \frac{5}{8}= \frac{1 x 5}{7 x 8}= \frac{5}{56}$$- HS trình bày bài làm của mình- HS khác nhận xét, bổ sung- HS lắng nghe.- HS nêu yêu cầu của bài toán- HS thảo luận theo nhóm bàn và thực hiện nhiệm vụ.$$\frac{3}{9} x \frac{5}{4}=\frac{1}{3} x \frac{5}{4}= \frac{1 x 5}{3 x 4}= \frac{5}{12}$$$$\frac{9}{27} x \frac{3}{21}=\frac{1}{3} x \frac{1}{7}= \frac{1 x 1}{3 x 7}= \frac{1}{21}$$$$\frac{5}{8} x \frac{4}{12}=\frac{5}{8} x \frac{1}{3}= \frac{5 x 1}{8 x 3}= \frac{5}{24}$$$$\frac{9}{27} x \frac{3}{21}=\frac{1}{3} x \frac{1}{7}= \frac{1 x 1}{3 x 7}= \frac{1}{21}$$- Đại diện các nhóm trình bày bài làm.- HS nhận xét, chia sẻ về bài làm của bạn- HS lắng nghe. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Vận dụng kiến thức phép nhân phân số để giải toán trong các tình huống thực tế. - Cách tiến hành: |
|  Tổ chức cho HS chơi trò chơi Ai nhanh - ai đúng- Cho HS ghi phép tính vào bảng con- GV quan sát và chọn ra người thắng cuộc- Cho HS nhắc lại cách nhân hai phân số- Dặn HS về nhà tự tìm các tình huống thực tế liên quan đến phép nhân phân số | - HS lắng nghe luật chơi- HS ghi phép tính vào bảng con- HS nêu phép tính- HS nhắc lại cách nhân hai phân số- HS lắng nghe GV dặn dò |